

TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH CÚM A(H5N1)

Ngày 24/02/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã có Chỉ thị số 03/CT-UBND về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch cúm A/H5N1.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, hiện nay dịch cúm A/H5N1 đã xuất hiện tại 12 tỉnh, thành trên cả nước, trong đó có tỉnh Bắc Giang, Bộ Y tế cũng đã ghi nhận 02 bệnh nhân tử vong do cúm A/H5N1 tại tỉnh Kiên Giang và Sóc Trăng. Hiện tại dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp và có thể bùng phát, lây lan trên diện rộng.

Trước tình hình đó, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu UBND các huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch cúm gia cầm; tổ chức tốt việc quản lý, giám sát, phát hiện kịp thời dịch bệnh trên đàn gia cầm và xử lý triệt để không để dịch bệnh lây lan. Huy động các lực lượng chức năng và cơ quan chuyên môn của địa phương thực hiện việc kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là tại các điểm giết mổ, chế biến, tiêu thụ và vận chuyển gia cầm. Nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch cúm A/H5N1 ở người thông qua sự hướng dẫn chuyên môn của

ngành y tế; tích cực thực hiện thàng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường.

Sở Y tế tăng cường chỉ đạo giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi nhiễm cúm A/H5N1 để kịp thời cứu chữa, hạn chế thấp nhất tổn thất về tính mạng và sức khỏe người dân. Khi phát hiện có người nghi mắc bệnh phải lập tức cách ly, khoanh vùng, xử lý triệt để, tránh để dịch bệnh lây lan. Đồng thời, chủ động dự phòng đủ cơ số trang thiết bị y tế, thuốc và hóa chất cần thiết phục vụ công tác phòng, chống dịch trên địa bàn. Thực hiện chế độ trực phòng chống dịch 24/24 giờ, để kịp thời tiếp nhận thông tin chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ phòng, chống dịch theo yêu cầu.

Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tăng cường kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch cúm trên đàn gia cầm. Đồng thời, chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương làm tốt thàng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường trong toàn tỉnh. Tăng cường giám sát phát hiện dịch, khoanh vùng và xử lý sớm

Chủ động phòng, chống dịch cúm A(H5N1)

các trường hợp nghi mắc bệnh cúm, không để dịch lan rộng và kéo dài. Thường xuyên tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về tình hình dịch bệnh và kết quả thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trên địa bàn.

Đoàn kiểm tra liên ngành cơ động phòng, chống dịch động vật tỉnh tăng cường công tác thường trực, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc trên địa bàn.

Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp cùng Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn tuyên truyền sâu rộng về nguy cơ và các kiến thức phòng, chống dịch cúm gia cầm và cúm A/H5N1; vận động người dân tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và khai báo cho chính quyền địa phương và cơ quan thú y, đặc biệt là không bán và ăn gia cầm mắc bệnh, ốm, chết không rõ nguyên nhân.

Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể nhân dân tích cực vận động đoàn viên, hội viên chủ động, tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp, ngành Y tế, ngành Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch cúm gia cầm và cúm A/H5N1./.

BBT

KHI NGHỊ QUYẾT

HỢP VỚI LÒNG DÂN

Tống Thắng

Xã Bảo Sơn huyện Lục Nam là xã miền núi, điều kiện kinh tế địa phương còn gặp nhiều khó khăn. Trong năm 2011 bằng nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh và huyện xã đã tiến hành xây dựng 5 công trình, với tổng nguồn kinh phí đầu tư gần 10 tỷ đồng. Để sớm hoàn thiện các công trình theo đúng kế hoạch và tiến độ, thì vai trò lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền được khẳng định thông qua việc tuyên truyền quán triệt Nghị quyết đại hội Đảng các cấp tới cán bộ, đảng viên và các ban ngành, đoàn thể nhân dân, tạo nên sự đoàn kết cùng tham gia đóng góp công, của, xây dựng các hạng mục công trình của địa phương. Phát huy kết quả đã đạt được trong năm 2011, ngay từ đầu năm 2012 cùng với các địa phương trong huyện, Đảng uỷ xã Bảo Sơn đã chỉ đạo UBND xã, các ngành đoàn thể và thôn phố triển khai và thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu và kế hoạch đã đăng ký. Riêng về lĩnh vực xây dựng cơ bản, trong năm 2012 xã có kế hoạch xây dựng 8 công trình đó là: Nhà cao tầng 6 phòng học và nhà chức năng trường Tiểu học số 2 (*khu Tiên Do*); kiên cố

hóa 2,15 km kênh mương thôn Đồng Cống và thôn Tân Sơn; đổ bê tông trên 5 km đường giao thông các thôn Yên Thiện, Huê Vận 1, Hồ Sơn, Tân Sơn và đổ 400 m² sân và đường vào sân trường Tiểu học Bảo Sơn (*khu Yên Thiện*). Với tổng kinh phí dự kiến đầu tư xây dựng 8 hạng mục công trình trên là hơn 8,8 tỷ đồng. Trong đó ngân sách TW, tỉnh, huyện hỗ trợ khoảng 4,1 tỷ đồng, ngân sách xã trên 550 triệu đồng còn lại là nguồn vốn huy động trong nhân dân. Theo ông Hoàng Công Bấy – Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã cho biết những hạng mục công trình trên không phải cứ xây dựng kế hoạch là thực hiện mà Đảng uỷ cũng đã căn cứ vào kế hoạch của huyện, rồi giao cho UBND xã xây dựng, lộ trình đầu tư xây dựng giai đoạn từ 2010 đến năm 2020. Trên cơ sở đó, quán triệt tới các chi bộ và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, địa phương nào có nguồn đối ứng đảm bảo và có phong trào mạnh, xã sẽ cho tiến hành thi công trước, những địa phương chưa có nguồn đối ứng sẽ để lại cho những năm tiếp theo. Bằng cách làm này, trong 2 năm qua những công trình xây dựng được huyện phê duyệt,

xã Bảo Sơn đều hoàn thành theo đúng kế hoạch, bảo đảm về kỹ - mỹ thuật và đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương.

Đối với xã Tam Dị một địa phương có địa bàn rộng, dân số đông, trong những năm gần đây việc xây dựng cơ sở hạ tầng vẫn chủ yếu phát triển mạnh ở các thôn khu trung tâm xã. Ở các thôn, bản nông thôn xa khu trung tâm xã, cơ sở hạ tầng được đầu tư chưa nhiều. Căn cứ vào kế hoạch phân bổ nguồn vốn hỗ trợ của cấp trên và Nghị quyết của Đảng uỷ - HĐND xã, xã Tam Dị đã xây dựng kế hoạch đầu tư gần 10 hạng mục công trình lớn. Trong đó ưu tiên đầu tư xây dựng một số công trình mang tính cấp thiết: Như kênh mương, cứng hóa đường bê tông nông thôn và xây dựng phòng chức năng, nhà công vụ cho giáo viên ở các trường còn thiếu. Theo ông Nguyễn Ngọc Lục – Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã, trong năm 2012 Tam Dị sẽ tập trung cao đầu tư các hạng mục công trình cho phát triển nông nghiệp – nông thôn. Ngoài các nguồn của tỉnh và huyện hỗ trợ, xã sẽ trích ngân sách từ nguồn đổi đất lấy công trình hỗ trợ cho các thôn có điều kiện khó khăn theo tinh thần Nghị quyết HĐND xã nhằm khích lệ phong trào và thúc đẩy sản xuất phát triển. Được biết trong quý I và quý II năm 2012 xã sẽ tiến hành đổ bê tông khoảng trên 3,3 km đường giao thông các thôn: Phú Yên 1,2,3; Hà Phú 12 và 13; Phạm Kha và thôn Thanh Giã. Đây sẽ là những tín hiệu vui tạo sức bật mới và khí thế thi

đua mới trong năm 2012 ở xã Tam Dị.

Không riêng xã Bảo Sơn và Tam Dị mà đến nay ở hầu hết các xã, thị trấn trong huyện đã xây dựng kế hoạch lập các danh mục công trình xây dựng trình UBND huyện phê duyệt. Những công trình được quy hoạch xây dựng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và là nguyện vọng của nhân dân sẽ sớm được triển khai xây dựng. Tuy nhiên để các công trình xây dựng theo tinh thần Nghị quyết đại hội Đảng các cấp thực sự đi vào cuộc sống thì cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể ở cơ sở cần nâng cao vai trò lãnh đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và huy động có hiệu quả nguồn đối ứng trong nhân dân./.

CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH CÚM GIA CẦM

Đức Thọ

Nhận thức rõ việc phòng chống dịch bệnh tốt là yếu tố quan trọng giúp chăn nuôi hiệu quả, nên các hộ chăn nuôi gia cầm tập trung ở huyện Lục Ngạn đã chủ động thực hiện các biện pháp tiêu độc, khử trùng chuồng trại thường xuyên và tự mua vắc xin phòng dịch cúm H5N1 về tiêm phòng cho đàn vật nuôi...

Những ngày giữa tháng 2, chúng tôi cùng cán bộ Trạm Thú y Lục Ngạn đã đến kiểm tra công tác phòng chống dịch cúm gia cầm tại những hộ chăn nuôi tập trung, có quy mô vừa và nhỏ ở địa phương. Gia đình đầu tiên chúng tôi đến thăm là nhà ông Dương Văn Sinh ở thôn Kép 3, xã Hồng Giang. Từ nhiều năm trở lại đây, nhà ông Sinh thường xuyên chăn nuôi hàng trăm con gà để lấy trứng cung cấp cho các lò ấp ở địa phương. Thời điểm này, trong chuồng nhà ông Sinh có 300 con gà bố mẹ giống lai chọi và Lương Phượng. Ông Sinh nhận thức rõ công tác phòng chống dịch bệnh hiệu quả sẽ giúp cho việc chăn nuôi gà thành công, tránh thua lỗ nên ngoài việc hàng ngày chăm sóc cho đàn gà đủ chất dinh dưỡng, vệ sinh

chuồng trại - khử trùng bằng vôi bột hàng tuần, ông đã tiêm phòng các loại dịch bệnh cho gà. Đặc biệt là tháng 1 vừa qua, khi ở địa phương không còn loại vắc xin phòng dịch cúm H5N1, ông Sinh đã chủ động cùng các hộ chăn nuôi khác ra Hà Nội mua đủ liều về tiêm phòng cho đàn gà của gia đình mình. Tâm sự với chúng tôi, ông Sinh cho biết: Để chăn nuôi gà hiệu quả thì người chăn nuôi như chúng tôi luôn luôn phải chủ động phòng chống dịch bệnh cho chúng, chứ cứ trông chờ vào Nhà nước hỗ trợ kinh phí mua vắc xin về mới tiêm phòng thì có khi chậm, muộn mất...

Từ việc chủ động thực hiện tốt khâu phòng chống dịch cho đàn gia cầm nên suốt 4 năm qua, chưa năm nào đàn gà của nhà ông Sinh bị chết. Và trung bình mỗi năm, nhà ông Sinh thu lãi khoảng 30 triệu đồng từ việc nuôi gà.

Cũng là hộ nuôi gà giống để lấy trứng cung cấp cho các lò ấp ở địa phương nhưng gia đình ông Đào Đức Đông ở thôn Nghĩa, xã Nghĩa Hồ chăn nuôi với quy mô lớn hơn. Hiện đàn gà bố mẹ của gia đình ông Đông có đến 1.500 con. Trung bình mỗi ngày gà đẻ khoảng 1.200 quả trứng. Vào thời điểm

Anh Giáp Văn Tuyên chăm sóc đàn gà chuẩn bị đẻ của gia đình

trứng gà giống được giá, mỗi ngày gia đình ông Đông thu lãi 1 triệu đồng. Tuy nhiên để có được mô hình chăn nuôi gà giống hiệu quả như hôm nay, cách đây 3 năm, gia đình ông Đông cũng đã từng phải nếm trải thất bại vì không làm tốt công tác tiêm phòng, đàn gà bị dịch cúm, chết la liệt đến nỗi vợ chồng ông mang chôn không kịp. Từ bài học đắt giá đó nên những năm gần đây, ông Đông đã đặc biệt quan tâm đến công tác phòng chống dịch cho đàn gà, đặc biệt là đối với dịch cúm A/H5N1. Và mới đây, gia đình ông Đông cũng tự chủ động đi mua vắc xin về để tiêm phòng.

Gần đó, gia đình anh Giáp Văn Tuyên cũng đang chăn nuôi 500 con gà bố mẹ giống Lương Phượng Hoa. Tuy

đàn gà mới được hơn 4 tháng tuổi, nhưng trung bình mỗi con đã nặng gần 2 kg và chuẩn bị nhảy ổ đẻ. Cũng giống như các hộ trên, nhà anh Tuyên nuôi gà theo phương thức bán chăn thả dưới tán vải thiều. Chuồng trại được xây dựng khoa học, bảo đảm thoáng mát vào mùa hè, ấm vào mùa đông. Nền của chuồng có hai tầng, tầng dưới đổ xi măng còn tầng trên cách tầng dưới khoảng 20 cm và được ghép bằng tre làm sàn. Như vậy khi gà thải phân ra sẽ lọt qua khe sàn rơi xuống tầng dưới nên nền trên luôn khô ráo. Cách làm chuồng kiểu này, mỗi năm, người chăn nuôi chỉ cần rón phân một lần mà vẫn bảo đảm vệ sinh. Tuy nhiên phân gà ở sàn dưới phải được xử lý bằng chế phẩm sinh học cho đỡ ô

nhiệm. Khi chúng tôi đến thăm, anh Tuyên cũng vừa rắc vôi bột khử trùng quanh khu vực chăn nuôi, chỉ tay vào những con gà mái ghẹ non tơ, anh Tuyên cho biết: Cách đây 1 tuần, gia đình tôi cũng đã tiêm vắc xin phòng dịch cúm H5N1 cho đàn gà này rồi. Mình không chủ động tiêm phòng nhờ gà bị dịch thì sạt nghiệp...

Như vậy, hiện nay những hộ chăn nuôi gia cầm tập trung có quy mô vừa và nhỏ ở huyện Lục Ngạn đã có ý thức chủ động cao trong công tác phòng, chống dịch cho đàn vật nuôi của gia đình, bằng cách thường xuyên tiêu độc khử trùng ở khu vực chăn nuôi và mua các loại vắc xin về để tiêm phòng. Hơn ai hết, họ là những người thấu hiểu nếu để dịch xảy ra thì thiệt hại kinh tế là rất lớn. Tuy nhiên ngoài những hộ chăn nuôi tập trung thì ở Lục Ngạn, đa số người dân chăn nuôi gia cầm nhỏ lẻ và chủ yếu được chăn nuôi theo phương thức chăn thả rộng. Theo số liệu thống kê, hiện Lục Ngạn có 1,575 triệu con gia cầm các loại, trong đó chủ yếu là gà.

Ông Ngô Văn Thực, Trạm trưởng Trạm Thú y Lục Ngạn cho biết, hiện tại ở địa phương đã có hiện tượng gia cầm chết lẻ tẻ do một số bệnh khác nhau, tuy nhiên chưa có triệu chứng của dịch cúm H5N1. Để công tác phòng chống dịch cúm gia cầm được thực hiện hiệu quả, chúng tôi đã tham mưu cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật huyện ra công văn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các xã, thị trấn và đội ngũ cán bộ thú y cơ sở thực hiện các biện pháp cấp

bách nhằm phòng chống dịch; tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân; làm tốt công tác kiểm tra lưu thông vận chuyển gia cầm ra vào địa phương; các xã chủ động trích kinh phí mua từ 3 – 10 tấn vôi bột để làm công tác tiêu độc, khử trùng; đội ngũ cán bộ thú y và cán bộ khuyến nông cơ sở tăng cường công tác kiểm tra nắm tình hình và hướng dẫn cho người dân thực hiện các biện pháp phòng chống dịch. Đồng thời vận động các hộ chăn nuôi tự bỏ kinh phí đăng ký với cán bộ thú y cơ sở để mua vắc xin về tiêm phòng./.

CHỦ ĐỘNG CHO MÙA TRỒNG RỪNG NĂM 2012

Nguyễn Văn Bắc

Thời điểm này, cùng với các địa phương trong tỉnh đang khẩn trương bước vào thời vụ trồng rừng năm 2012, Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn cũng đã tích cực chuẩn bị các điều kiện cho vụ trồng rừng năm 2012 đạt hiệu quả. Ngoài việc chủ động nguồn vốn thì công đoạn gieo ươm, tuyển chọn cây giống được công ty xem là yếu tố quan trọng hàng đầu để nâng cao chất lượng rừng trồng.

Vụ trồng rừng năm nay, Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn có kế hoạch trồng mới 58 ha rừng tập trung tại 2 xã Vô Tranh và Lục Sơn, huyện Lục Nam. Đây là diện tích đất rừng sau khai thác để trồng mới và một phần diện tích đất lâm nghiệp còn trống. Cùng với việc trồng mới, công ty còn thực hiện trồng dặm rừng trồng năm thứ 2, thứ 3 nhằm bảo đảm mật độ. Với quyết tâm thực hiện tốt kế hoạch trồng rừng năm 2012, ngay từ đầu tháng 9 năm 2011, công ty đã chủ động cắt hom, gieo ươm cây giống tại vườn ươm Tiểu khu Hoàn Hồ và vườn ươm Văn phòng công ty; đồng thời tiến hành chế độ chăm sóc, che chắn, bảo đảm an toàn cho cây giống trong các đợt rét đậm, rét hại. Đến nay gần 600.000 cây giống đều

sinh trưởng, phát triển tốt và đang bước vào giai đoạn ra ngôi, tuyển lựa, sẵn sàng phục vụ cho mùa trồng rừng sắp tới. Đi đôi với công tác chuẩn bị vốn, vật tư và nguồn giống, công ty đã chỉ đạo cán bộ kỹ thuật, các Tiểu khu trồng rừng hoàn thành việc phát băng, cuốc hố được gần 50 ha. Dự kiến công ty sẽ hoàn thành kế hoạch trồng rừng vào tháng 4 và tháng 5, năm 2012.

Trao đổi với chúng tôi Ông Đỗ Xuân Nở - Tiểu khu trưởng Tiểu khu Hoàn Hồ thuộc công ty cho biết, không chỉ chủ động nguồn giống phục vụ công tác trồng rừng năm 2012, công ty còn gieo ươm hàng chục vạn cây giống, đáp ứng nhu cầu trồng rừng của bà con nhân dân trên địa bàn. “Trước đây, khi công ty chưa mở rộng quy mô sản xuất cây

Chuẩn bị cây giống, sẵn sàng cho trồng rừng năm 2012.

giống, chúng tôi thường mua trên thị trường những cây giống không rõ nguồn gốc, xuất xứ dẫn đến chất lượng rừng trồng kém, cây hay bị bệnh, tỷ lệ sống thấp, chu kỳ khai thác kéo dài thêm 2 - 3 năm. Nhưng đến nay bà con trong thôn đều yên tâm về nguồn giống, chất lượng rừng trồng vì thế đã được nâng lên đáng kể, tỷ lệ cây sống đạt 90 - 95%, rút ngắn chu kỳ khai thác” - ông Phạm Văn Huy - Trưởng thôn Quảng Hải Hồ, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam chia sẻ với chúng tôi. Ngoài ra khi mua giống của công ty, bà con còn được cấp phát tờ hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng.

Khi được hỏi về định hướng của công ty, ông Hoàng Trọng Huy - Phó

Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn cho biết: Thời điểm này công ty đã chuẩn bị đủ giống sẵn sàng phục vụ bà con nhân dân trong mùa trồng rừng năm nay. Tuy nhiên để nâng cao chất lượng rừng trồng thì khâu cuốc hố, chăm sóc cây giống phải đặc biệt quan tâm. Kích thước hố bảo đảm đúng quy định và được nghiệm thu nghiêm ngặt trước khi trồng. Các cây giống trước khi đem trồng được công ty lựa chọn kỹ lưỡng, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. Với sự chủ động tích cực về mọi mặt của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn sẽ hoàn thành kế hoạch của ngành và của tỉnh đề ra./.

HAI GIẢI PHÁP SÁNG TẠO CỦA NHÀ NÔNG HIỆU QUẢ, DỄ ÁP DỤNG

Nhờ gắn bó với nghề nông, say mê tìm tòi sáng tạo, nhiều nông dân đã đưa ra được những giải pháp độc đáo, dễ áp dụng trong sản xuất, tăng hiệu quả kinh tế.

Dùng thảo mộc chữa bệnh cho vật nuôi

Chủ nhân của giải pháp này là bà Trần Thị Hồng, thôn Như Thiết, xã Hồng Thái (Việt Yên) đã đạt giải Ba Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật nhà nông năm 2011. Nhiều năm làm chủ tịch Hội Nông dân xã nên bà Hồng thường xuyên gắn bó với nông dân và am hiểu nỗi vất vả của họ khi vật nuôi bị bệnh. Có lúc chứng kiến cảnh người dân bao ngày quần quật rau cám chăn nuôi với hy vọng khi bán sẽ có khoản thu nhập kha khá, có chút vốn để trang trải cuộc sống. Vậy nhưng do nông dân chủ quan hay không biết cách phòng trị bệnh đã khiến vật nuôi chuẩn bị đến kỳ xuất chuồng bị chết gần hết, bao vốn liếng, công sức bỗng chốc chẳng còn gì. Từ những lần như thế bà Hồng luôn trăn trở tìm cách giúp nông dân khắc phục một phần khó khăn trên. Bà Hồng thấy ngày xưa các cụ khi bị bệnh đường tiêu hóa thường ngắt ngọn cây bọ mẩy rồi luộc chín để ăn nên bà nghĩ có lẽ cây này

cũng sẽ hiệu quả cho vật nuôi. Do đó, năm 2006, bà Hồng hướng dẫn chị Thân Thị Thực trong thôn hằng ngày lấy cây này nấu trộn lẫn với cám cho lợn ăn. Quả nhiên, khi dùng cách này thường xuyên thì đàn lợn của gia đình chị Thực không những ít bệnh, lớn nhanh mà còn tiết kiệm được đáng kể khoản tiền chi phí thuốc thú y. Từ hiệu quả của cây bọ mẩy đối với lợn, chị Thực dùng nước cây này cho cả gà, vịt, ngan uống để phòng bệnh đường ruột và kết quả cũng thu được tương tự. Được biết, gia đình chị Thực thường nuôi khoảng 200 con gà, ngan, vịt, 50 con lợn thịt/lứa. Trước đây, khi chưa dùng thảo mộc phòng bệnh thì vật nuôi tại trang trại của chị hay bị bệnh đường ruột. Vì vậy, nhà chị thường xuyên phải sử dụng thuốc thú y để tiêm phòng và điều trị khiến chi phí đầu vào tăng cao. Không chỉ vậy, việc sử dụng nhiều thuốc kháng sinh làm vật nuôi chậm lớn, đôi khi điều trị không kịp thời còn bị chết hàng loạt. Nhờ biết cách sử dụng một số thảo mộc nên vật nuôi của gia đình chị ít bệnh, lớn nhanh, thu nhập cao. Ngoài cây bọ mẩy, bà Hồng còn phát hiện ra cây phèn đen, cây rau dứa nước cũng có tác dụng phòng bệnh đường ruột cho vật nuôi. Cách sử dụng những cây này là băm nhỏ nấu chín cho vật nuôi ăn. Riêng cây rau

dừa thả trên mặt ao cho cá trắm cỏ ăn cũng có tác dụng hạn chế bệnh đường ruột. Cùng với một số bài thuốc trên, bà Hồng còn cho thấy lá trầu không có tác dụng phòng trị bệnh lở mồm long móng (LMLM), bệnh ngoài da cho gia súc. Theo đó, khi thấy dấu hiệu bệnh xuất hiện, những hộ nuôi gia súc nên lấy lá trầu không vò nát, cho vào lá đã vò ít nước rồi vắt lấy nước rửa hoặc bôi vào chỗ đau ngày 3 lần vật nuôi sẽ khỏi. Được biết, khi áp dụng hiệu quả tại trang trại của gia đình chị Thực, bà Hồng đã tổ chức tuyên truyền cho các hội viên nông dân trong xã được biết và áp dụng. Bà Hồng cho biết: “Bài thuốc này dễ áp dụng, an toàn cho người và vật nuôi. Đặc biệt những cây thuốc lại dễ kiếm ở vùng nông thôn, miền núi nên những nơi xa cửa hàng bán thuốc thú y sẽ rất tiện lợi khi biết bài thuốc này”.

Thâm canh cây quất cho quả quanh năm

Ngoài giải pháp trên, giải pháp “Hoàn thiện kỹ thuật thâm canh cây quất cho quả quanh năm” của ông Phạm Văn Bắc, thôn Dầm, xã Tân Sỏi (Yên Thế) được đánh giá là thiết thực, hiệu quả và đoạt giải Khuyến khích tại Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật nhà nông tỉnh năm 2011. Năm dọc theo dòng sông Sỏi, đồng đất canh tác của xã Tân Sỏi được bồi đắp bởi lớp phù sa cổ nên thích hợp với cây trồng thuộc họ cam, quýt. Phát huy lợi thế đó, gần 20 năm qua, người dân trong xã đã đưa cây quất vào trồng. Khoảng 5 năm gần đây, cây trồng này mở rộng, phát triển thành vùng sản xuất tập trung với diện tích gần 30 ha. Quất được coi là cây xóa đói, giảm nghèo đối với nhiều hộ trong xã. Ông Bắc cho biết,

mặc dù vậy nhưng chăm sóc quá theo phương pháp cũ đã bộc lộ một số nhược điểm như: Người dân chưa chú trọng đến việc tỉa cành, tạo tán khiến cây không bền, cho quả ít; bón phân không cân đối cây sinh trưởng, phát triển chậm, nhiều sâu bệnh. Hơn nữa, quá cho quả vào thời điểm chính vụ nên lượng sản phẩm lớn, khó tiêu thụ, giá bán thấp nên giá trị kinh tế không cao. Vì vậy, năm 2008, ông Bắc và một số người làm vườn trong thôn đã tìm cách khắc phục những hạn chế này. Theo đó, sau mỗi lứa thu hoạch, ông tỉa cành, tạo tán “trẻ hóa” cây để cây đầy đủ ánh sáng và hạn chế sâu bệnh trú ngụ, chú ý cắt tỉa các đầu cành đã cho quả. Sau đó bón phân chuồng kết hợp với phân NPK để cây ra lộc mới, ra hoa tập trung vào một thời điểm nhất định theo ý muốn. Ngoài ra, trong điều kiện thời tiết không thuận lợi cần sử dụng thêm phân

bón vi lượng như: Kích thích rễ, phân bón lá hòa nước tưới vào gốc cho cây. Kết quả ngay ở vụ thu hoạch năm đó, quá cho quả theo ý muốn, sản phẩm được bán với giá cao gấp 5 lần so với thời điểm chính vụ. Nhiều người thấy được hiệu quả đó đã đến nhờ ông hướng dẫn kỹ thuật để học tập làm theo. Đến nay, 100% hộ trồng quá trong xã đều dành hơn một nửa diện tích quá của gia đình mình áp dụng biện pháp cho quả rải vụ, hiệu quả kinh tế cao. Mỗi năm, giá trị thu nhập từ quá trái vụ toàn xã ước đạt hàng tỷ đồng./.

Văn Bằng
(Theo Báo Bắc Giang)

TRỒNG CAM LÀM GIÀU

Đức Thọ

Mặc dù sinh sống ở xã vùng cao còn nhiều khó khăn, nhưng nhiều hộ dân ở thôn Đồng Quýt đã mạnh dạn chuyển dịch cơ cấu kinh tế cây trồng, thay thế diện tích hồng Nhân Hậu và vải thiều kém chất lượng bằng cam Đường Canh, cam Vinh và bưởi Diễn cho hiệu quả kinh tế cao, góp phần xóa đói giảm nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng...

Vào những ngày đầu năm mới, chúng tôi có dịp trở lại thăm trang trại trồng cam Vinh, cam Canh của gia đình chị Nguyễn Thị Chiến ở thôn Đồng Quýt, xã vùng cao Tân Mộc. Thời điểm này, khách hàng ở Hà Nội, Hải Phòng vẫn tấp nập đưa ô tô vào tận vườn để mua cam. Những quả cam Vinh chín vàng rọi, thơm lừng, vừa mới được cắt ở vườn về đang được tiểu thương xếp vào hộp, chất lên xe để chở về thành thị. Giá thu mua cam Vinh tại vườn là 23 nghìn đồng/kg, cao hơn 5 nghìn đồng/kg so với vụ năm trước nên chị Chiến rất phấn khởi. Năm nay, gia đình chị Chiến có ba mẫu cây ăn quả có múi được thu hoạch, trong đó có 1 mẫu trồng cam Vinh và 2 mẫu trồng cam Canh. Vụ này, do điều kiện thời tiết thuận lợi cộng với việc chăm sóc đúng khoa học kỹ thuật

nên năng suất cam đạt cao, gia đình chị đã thu về khoảng 10 tấn quả cam Vinh và 20 tấn cam Đường Canh, tổng trị giá đạt hơn 1 tỷ đồng.

Mặc dù sống trên mảnh đất vùng cao còn nhiều khó khăn, nhưng gia đình chị Chiến luôn năng động trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế cây trồng, tìm hướng làm giàu. Vào năm 2005, khi cây vải thiều còn đang cho thu nhập khá, chị Chiến đã bàn với chồng, quyết định phá bỏ toàn bộ đồi vải thiều, rồi đầu tư thêm 60 triệu đồng nữa để mua cây giống và thuê máy xúc về cải tạo lại vườn đồi để trồng cam. Với sự quyết đoán và táo bạo đó đã khiến cho nhiều người dân địa phương phải e ngại. Tuy nhiên chỉ mất ba năm đầu vất vả tập trung vào chăm sóc, đất đã chẳng phụ công người. Trên quả đồi cần khô sỏi đá, vậy mà những cây cam Đường Canh vẫn vươn lên xanh tốt, cho quả sai trĩu cành, chất lượng quả thơm ngon chẳng kém gì ở vùng thấp mà thậm chí còn ngon hơn. Cũng nhờ vào sự nhạy bén, năng động, gia đình chị Nguyễn Thị Chiến đã trở thành tỷ phú cam trên đất vùng cao, được nhiều người dân trong thôn học tập làm theo. Tâm sự với chúng tôi, chị Chiến cho biết: Muốn chăm sóc cam bán sau Tết được giá thì trong quá trình

chăm sóc cần điều chỉnh lượng phân bón cho cây hợp lý để vỏ quả cam dày hơn. Quả cam Đường Canh đạt chất lượng thì mã phải đỏ, cùi ăn ngọt và giòn tan; còn cam Vinh và bưởi Diễn chín có màu vàng tươi, ăn ngon ngọt và có vị thơm đặc trưng riêng.

Gần đó, gia đình anh Bùi Xuân Chỉnh cũng được coi là hộ trồng cam Canh giỏi của vùng. Anh Chỉnh vốn là một trong những người đầu tiên thực hiện việc đưa cây cam Đường Canh lên đất đồi rừng trồng thay thế cho diện tích vải thiều kém chất lượng. Vụ này, vườn cam Canh rộng 1,2 mẫu có 700 cây cho thu hoạch, anh dự kiến thu về khoảng 12 tấn quả. Với giá đã bán chốt 47 nghìn đồng/kg cả vườn sẽ cho thu nhập hơn 500 triệu đồng, trừ mọi chi phí về công chăm sóc, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật còn lãi được hơn 400 triệu.

Để có được vườn cam Canh sai trĩu quả, cách đây gần chục năm, anh Bùi Xuân Chỉnh đã đánh liều – phá bỏ vải thiều trên đồi và đưa giống cam Canh từ huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên về trồng khảo nghiệm. Nhưng sản xuất cam Đường Canh trên đất đồi quả thật không đơn giản, gia đình anh đã phải loay hoay, chật vật mất 5 năm đầu, những năm đầu cũng đầu tư thuốc trừ sâu, phân bón và công chăm sóc nhưng vườn cam chẳng những không cho quả mà cây còn mắc bệnh gân xanh lá vàng, chết mất khá nhiều. Không hề nản chí, một mặt anh Chỉnh đi đến các vườn cam Canh ở trong và ngoài huyện học tập kinh nghiệm, mặt khác anh tự đúc rút kỹ

qua các năm chăm sóc để tìm ra căn nguyên, làm sao vườn cam nhà mình không cho quả. Nhờ sự năng động sáng tạo trong lao động sản xuất, anh đã dần làm chủ khoa học kỹ thuật và sản xuất cam Canh thành công trên đất khó. Theo đó, trong bốn năm gần đây, năng suất và sản lượng cam Đường Canh của gia đình anh cho thu hoạch năm sau luôn đạt cao hơn năm trước. Nhận thấy mình đã có kiến thức và kinh nghiệm chăm sóc cam Canh nên vừa qua, anh Chỉnh đã quyết định phá bỏ 2 mẫu vải thiều kém chất lượng nữa rồi tiếp tục mua giống cam Canh về trồng.

Với cách làm đó, giờ đây, riêng ở thôn Đồng Quýt, xã vùng cao Tân Mộc đã có gần 50 hộ trong tổng số 200 hộ dân đẩy mạnh việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế cây ăn quả, thay thế diện tích hồng Nhân Hậu và vải thiều kém chất lượng bằng diện tích cây ăn quả có múi như: Cam Đường Canh, cam Vinh và bưởi Diễn. Trong đó, riêng diện tích cam Đường Canh của thôn đã có hơn 20 ha. Vụ này, sản lượng cam Canh của thôn ước đạt 200 tấn. Được mùa, được giá và tiêu thụ thuận lợi nên các hộ dân trong thôn rất phấn khởi. Cũng nhờ việc chuyển dịch cơ cấu cây trồng hiệu quả mà thôn Đồng Quýt vốn nghèo khó và heo hút khi xưa giờ đã trở nên sôi động. Hàng chục hộ dân trong thôn đã trở thành triệu phú với mức thu nhập từ 200 triệu đồng/năm trở lên./.

HỌC VÀ LÀM THEO LỜI BÁC

Nguyễn Hà

Tôi thấy tâm đắc và học được ở Bác ba điều. Thứ nhất, bản thân luôn ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình đối với tập thể, cộng đồng, xã hội. Thứ hai, xác định được chuẩn mực đạo đức, lối sống của bản thân trong bất cứ hoàn cảnh nào. Thứ ba, làm theo Bác bằng những việc làm thiết thực, để góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của gia đình cũng như bản thân. Chị Nguyễn Thị Hiền, Chủ tịch Hội Phụ nữ thị trấn Cao Thượng, huyện Tân Yên tâm sự như vậy về việc học tập và làm theo Bác Hồ.

Sinh năm 1962, quê ở huyện Hiệp Hòa, chị Hiền lấy chồng và định cư ở thị trấn Cao Thượng. Sau một thời gian đi bộ đội, năm 1983 chị xuất ngũ và đi học lớp thuyết minh phim do Sở Văn hóa - Thể thao tỉnh Bắc Giang tổ chức. Đến năm 1986, chị trở về địa phương làm công việc thuyết minh phim tại rạp chiếu bóng huyện Tân Yên. Năm 1993, chị thôi công việc này và làm các công việc “không lương” như: Cộng tác viên dân số, gia đình, cộng tác viên dinh dưỡng, nhân viên y tế thôn... tại thị trấn Cao Thượng. Và từ năm 1994 đến nay, chị có thời gian hơn 17 năm liên tục gắn

bó với công tác phong trào Hội Phụ nữ của thị trấn Cao Thượng, trong đó năm 1997 chị là Phó Chủ tịch lâm thời và từ tháng 5/2001 đến nay chị là Chủ tịch của Hội Phụ nữ thị trấn Cao Thượng.

Phát huy vai trò gương mẫu, đi đầu, luôn đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích cá nhân, chị Hiền đã cùng với cán bộ, hội viên luôn đổi mới nội dung phương thức hoạt động của Hội Phụ nữ thị trấn; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động hội viên. Thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Trung ương phát động từ năm 2007, chị Hiền và cán bộ Ban chấp hành Hội Phụ nữ thị trấn đã chỉ đạo 13/13 chi hội tổ chức tuyên truyền, triển khai cho các hội viên phụ nữ học tập và làm theo Bác và đăng ký thực hiện 5 chuẩn mực về đạo đức, lối sống của cán bộ, hội viên phụ nữ Bắc Giang.

Hội Phụ nữ thị trấn Cao Thượng là đơn vị đầu tiên của huyện Tân Yên đăng ký, thực hiện có hiệu quả và hiện đang tiếp tục nhân rộng các mô hình làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh như “Tiết kiệm nuôi heo nhựa”, “Vườn rau tiết kiệm”, “Tổ phụ nữ tiết kiệm”, “Tiết kiệm điện”, “Xây hầm

biogas tiết kiệm năng lượng”. Đến nay đã có 1.083 hội viên (đạt 100%) phụ nữ của thị trấn đăng ký tham gia các mô hình trên, với tổng số tiền tiết kiệm được gần 6,8 tỷ đồng để giúp 1.886 lượt gia đình phụ nữ nghèo địa phương có vốn phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập. Tính riêng trong năm 2011, 2 mô hình mới làm theo Bác là “Tiết kiệm điện” và “Tiết kiệm năng lượng xây hầm biogas” đã thu hút đông đảo hội viên phụ nữ tham gia, nhờ đó đã tiết kiệm được trên 630 triệu đồng tiền điện, chất đốt phục vụ sinh hoạt gia đình. Mô hình xây dựng “Vườn rau tiết kiệm” hiện đã thu hút trên 70% gia đình hội viên phụ nữ thị trấn Cao Thượng tham gia, trong năm 2011 đã tiết kiệm được từ tiền mua rau trên 180 triệu đồng. Các mô hình “Tổ phụ nữ tiết kiệm làm theo Bác” trong năm 2011 cũng đã tiết kiệm được gần 1,7 tỷ đồng để hỗ trợ phụ nữ thị trấn phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xóa đói giảm nghèo.

Các phong trào công tác hội của Hội Phụ nữ thị trấn Cao Thượng nhiều năm qua cũng đã đạt nhiều kết quả, như làm điểm toàn tỉnh và phát huy hiệu quả của mô hình các CLB “Phụ nữ cao tuổi”, “Phụ nữ với pháp luật”. Hàng năm, hỗ trợ, giúp đỡ từ 10 - 15% gia đình hội viên phụ nữ thoát nghèo. Hơn 90% gia đình hội viên phụ nữ đạt danh hiệu gia đình văn hóa...

Bản thân chị Hiền đã đăng ký làm điểm mô hình vườn rau tiết kiệm của gia đình từ năm 2007, tiết kiệm được trung bình khoảng 10.000

đồng/ngày từ tiền mua rau và tiền chi tiêu khác để đóng góp ủng hộ Quỹ vì trẻ thơ của Hội Phụ nữ thị trấn và mua máy lọc nước sạch phục vụ sinh hoạt gia đình. Từ mô hình điểm của gia đình chị Hiền, đến nay toàn thị trấn đã có tổng số 177 gia đình có máy lọc nước sạch phục vụ sinh hoạt, góp phần chăm sóc tốt hơn sức khỏe mỗi gia đình.

Mặc dù hoàn cảnh gia đình của chị Hiền khá éo le, bố mẹ chồng mắc bệnh hiểm nghèo, chồng chị là bệnh binh loại 2... nhưng chị đã luôn có bản lĩnh vững vàng, biết vượt qua mọi khó khăn, vừa chăm lo cho cuộc sống gia đình, vừa hoàn thành được các nhiệm vụ công tác xã hội. Luôn “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, nên chị Hiền đã được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, của tỉnh Bắc Giang, huyện Tân Yên. Chị Hiền đã có 5 năm liền (2006 - 2011) đạt danh hiệu Phụ nữ xuất sắc, cán bộ Hội cơ sở giỏi cấp tỉnh; được đi dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ 3 và sơ kết 3 năm thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức vào tháng 7/2010. Hội Phụ nữ thị trấn Cao Thượng đã được Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc giai đoạn 2002 - 2007 và nhiều Bằng khen khác./.

NUÔI THỎ - LÀM GIÀU

Sinh ra và lớn lên tại thôn Ngoài Hạ xã Cao Thượng, Đoàn viên thanh niên công sản Hồ Chí Minh Dương Mạnh Tuấn (sinh năm 1986) đã trở thành ông chủ trang trại nuôi thỏ, được mọi người gọi với cái tên thật trìu mến: Anh Tuấn “thỏ”.

Thôn Ngoài Hạ có diện tích đất nông nghiệp là 55 ha, chủ yếu là đồng chiêm trũng cấy lúa một vụ không ăn chắc; thôn không có nghề phụ nên đời sống của người dân gặp rất nhiều khó khăn. Bằng sự năng động, sáng tạo của người cán bộ Đoàn, anh Tuấn luôn ấp ủ ý định làm giàu trên chính mảnh đất quê hương mình. Năm 2004, theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về dồn điền đổi thửa, chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cấy lúa một vụ không ăn chắc chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản kết hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm. Gia đình Dương Mạnh Tuấn nhận thầu 1ha chiêm trũng, trong đó sử dụng 7.000 m² làm ao thả cá, 3.000 m² để chăn nuôi và trồng hoa màu.

Ban đầu do vốn đầu tư, kinh nghiệm thực tế còn ít nên hiệu quả từ mô hình chưa cao, nhưng Tuấn đã có dự định và quyết tâm lập nghiệp trên mảnh đất quê hương mình. Anh bắt đầu tìm tòi, học hỏi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các chương trình hướng dẫn áp dụng khoa học kỹ thuật

trên Đài Truyền hình, như chương trình “Bạn của nhà nông”, “Nhà nông làm giàu”, cùng với đó là việc kết hợp đi tham quan học hỏi thực tế các mô hình thanh niên làm kinh tế giỏi tại các địa phương về chăn nuôi thỏ, nuôi vịt của Lục Ngạn. Anh đã tham gia lớp học nghề ngắn hạn về chăn nuôi thú y do trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên tổ chức tại Trung tâm dạy nghề của huyện. Cuối năm 2008, với vốn kiến thức được đào tạo qua lớp học, cùng với kinh nghiệm đi học hỏi thực tế, mô hình nuôi thỏ sinh sản, thỏ thịt bắt đầu được Tuấn lựa chọn và đưa vào áp dụng tại gia đình với quy mô 30 con thỏ nuôi gây giống.

Năm 2009, từ những con giống đầu tiên đàn thỏ của Dương Mạnh Tuấn phát triển lên thành 60 con thỏ bố, mẹ và cho thu nhập được 40 triệu đồng. Tiếp tục từ năm 2010 đàn thỏ giống của Tuấn phát triển lên thành 80 con, năm 2011 phát triển lên 150 con, cung cấp nguồn thỏ giống, thỏ thịt ra thị trường trong, ngoài huyện. Để tận dụng nguồn phân thải của thỏ, anh đã kết hợp nuôi giun quế để phục vụ cho nuôi thủy cầm và thủy sản, với diện tích 7.000 m² mặt ao thả cá, Tuấn đã ngăn số diện tích mặt ao thành 3 ao nhỏ; trong đó 2 ao thả cá thịt, 1 ao thả cá giống kết hợp với nuôi vịt siêu đẻ, lợn siêu nạc cung cấp thêm nguồn phân cho cá. Mỗi năm, năng suất

thu được từ ao đạt được 10 tấn cá/năm. Tính đến cuối năm 2010, từ mô hình của gia đình, trừ các chi phí đã cho thu nhập 150 triệu tiền lãi, năm 2011 là 200 triệu đồng. Dự kiến năm 2012, anh dự định nhân rộng đàn thỏ nái lên thành 200 con và kết hợp chăn nuôi thỏ thịt theo quy mô công nghiệp. Ngoài ra anh còn rất nhiệt tình giúp đỡ các bạn đoàn viên, thanh niên trong và ngoài xã phát triển mô hình nuôi thỏ, cung cấp giống ban đầu và hỗ trợ về kinh nghiệm chăn nuôi.

Bên cạnh việc năng động trong làm kinh tế, anh rất nhiệt tình trong phong trào đoàn và từ những thành tích xuất sắc, năm 2011 Dương Mạnh Tuấn được Trung ương Đoàn tặng Giải thưởng Lương Định Của. Chia sẻ với chúng tôi, anh Tuấn nói “Để làm kinh tế gia đình đặc biệt là áp dụng các tiến bộ KHKT để cho hiệu quả cao bản thân mỗi người phải thường xuyên học hỏi tham gia tập huấn KHKT về trồng trọt, chăn nuôi để áp dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật mới, luôn tìm tòi, sáng tạo, không ngại khó, ngại khổ và sử dụng đúng nguồn vốn của mình trong quá trình sản xuất thì Tuấn tin chắc rằng các bạn sẽ là những người thành công trong công việc cũng như hiệu quả trong sản xuất”.

Mô hình phát triển điển hình kinh tế của anh Dương Mạnh Tuấn cần được cấp uỷ quan tâm giúp đỡ và nhân rộng trên địa bàn huyện để học tập và áp dụng nhiều hơn nữa. Đặc biệt là trong công cuộc “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới” hiện nay./.

Phương Thảo

Trần Đức Đủ

NGỒ QUÊ

Tháng ba về

Hoa xoan nở

Tím ngô quê

Tím thương nhớ.

Bè bạn tôi

Đi trăm ngã

Ai vất vả

Ai sang giàu

Thời gian qua

Trôi gấp gấp

Tóc dù bạc

Những đổi thay...

Riêng ngô quê

Lòng vẫn thế

Chờ... trông... đợi

Gọi ta về.

NGƯỜI CỰU CHIẾN BINH KHÔNG CAM CHỊU ĐÓI NGHÈO

Hồng Bàng

Trở về với cuộc sống đời thường, những người lính luôn tự nhắc nhở mình dù ở đâu, lĩnh vực công tác nào cũng phát huy tinh thần trách nhiệm, khắc phục mọi khó khăn, đoàn kết giúp đỡ mọi người, tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế, xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc, giữ vững phẩm chất bộ đội cụ Hồ. Anh Đặng Thanh Hòa ở thôn Hòa An, xã Hợp Đức, huyện Tân Yên là một con người như vậy. Người dân địa phương ai cũng khen anh một cựu chiến binh có ý chí quyết tâm vươn lên làm giàu bằng chính khả năng, sức lực và trí tuệ của bản thân mình.

Năm 1972 giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang trong thời kỳ ác liệt, cả nước huy động sức người, sức của chi viện cho chiến trường miền Nam, nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, anh Đặng Thanh Hòa đã tình nguyện lên đường vào Nam chiến đấu tại chiến trường miền Đông Nam Bộ. Năm 1974 trong trận chiến đấu đọ sức với quân thù tại chiến trường Tây Ninh anh bị thương, tỷ lệ thương tật 21%, thương binh hạng 4/4. Năm 1976, sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 30/4, do yếu tố sức khỏe không

bảo đảm phục vụ quân đội lâu dài, anh được xuất ngũ trở về địa phương. Hoàn cảnh gia đình lúc đó rất khó khăn vất vả, hai bố mẹ già ngoài 70 tuổi, con nhỏ, nguồn thu nhập chính của gia đình chủ yếu trông vào 6 sào ruộng khoán. Bản thân là đối tượng nạn nhân chất độc da cam sức khỏe cứ đau yếu luôn, nhưng không mặc cảm, không ngồi trông chờ vào đồng lương trợ cấp ít ỏi thương tật, anh đã vận động cùng với gia đình tích cực hăng say lao vào sản xuất.

Ban đầu đồng vốn có hạn, tận dụng đất đồi bãi, anh cải tạo trồng những cây ngắn ngày như khoai, sắn, lạc, đỗ phát triển chăn nuôi, trồng bạch đàn để lấy gỗ, thâm canh tăng vụ trên 6 sào ruộng khoán tăng thu nhập ổn định cuộc sống. Chỉ sau một thời gian ngắn cuộc sống gia đình đã khá dần lên, có bát ăn, bát để, từ tiết kiệm trong chi tiêu anh đã dành dụm được đồng vốn trong tay, được vay vốn tín chấp của Hội Cựu chiến binh, vốn vay từ ngân hàng Chính sách Xã hội... Anh đã chuyển toàn bộ ruộng canh tác của gia đình về gần nhà tập trung vào một khu đồng và mua thêm diện tích đất đồi bãi trên 1ha để trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao,

chủ yếu là hai loại cây vải thiều và nhãn lùn. Hiện trong vườn của anh có trên 400 cây vải đã 15 năm tuổi, trên 200 cây nhãn lùn loại nhãn tuyền, vào mùa vải chín, vườn vải, nhãn của gia đình anh bao giờ cũng sai trĩu quả, quả vải to đều, chín đỏ mọng, chất lượng ngon trông thật thích mắt, thu hút các thương lái đến đặt mua sản phẩm ngay từ đầu vụ, gia đình chỉ việc đếm cân thu tiền tại nhà. Tận dụng diện tích mặt đất rộng, nguồn thức ăn từ thiên nhiên, anh đã phát triển thêm đàn gà hàng trăm con, nuôi ong lấy mật hiệu quả. Năm 2011, gia đình anh thu trên 10 tấn vải tươi, nhãn lùn, trên 200 lít mật ong chất lượng ngon, cho thu nhập trên 100 triệu đồng, cuộc sống gia đình đổi thay, xây dựng một cơ ngơi khang trang, mua sắm nhiều tiện nghi đắt tiền để phục vụ cuộc sống gia đình.

Không chỉ say mê làm kinh tế giỏi cựu chiến binh Đặng Thanh Hòa còn rất quan tâm đến việc học hành tiến bộ của con cái. Anh tâm sự: Khổ có thể chịu được nhưng không thể để các con thất học, chỉ có con đường học mới là giải pháp xóa đói giảm nghèo một cách bền vững, chính vì vậy anh đã tập trung vốn liếng đầu tư cho việc học hành của con cái, có những lúc tưởng như vỡ nợ nhưng với những suy nghĩ đúng đắn, ý chí và quyết tâm thâm lặng của anh trụ vững từ bấy lâu, đến ngày nay đã trở thành hiện thực. Gia đình anh có 2 người con, hiện cả 2 đều tốt nghiệp Đại học, có công ăn việc làm ổn định. Người con cả là Đặng Chí Hiền sinh năm 1977 tốt

ng nghiệp Học viện quân y, hiện là bác sỹ đang công tác tại Quân đoàn II, người con thứ 2 là Đặng Thị Loan sinh năm 1982 tốt nghiệp bằng Thạc sỹ khoa Kinh tế Nông nghiệp trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, hiện đang công tác tại trạm Khuyến nông huyện Tân Yên. Nhiều năm liền gia đình cựu chiến binh Đặng Thanh Hòa liên tục đạt gia đình văn hóa tiêu biểu, hộ điển hình làm kinh tế giỏi của thôn Hòa An và của Hội cựu chiến binh xã Hợp Đức, xứng đáng là tấm gương sáng để mọi người học tập và noi theo./.

Hồng Nhung

LUNG LINH THỔ HÀ

Bao giờ cạn hết nước sông

Dò Thổ Hà mới chở không có người

Xuân về cho miệng em cười

Cho làng em mở hội đời giao duyên

Vang rền nền nả màn đêm

Liên anh, liền chị khách tiên đến nhà

Sông Cầu nước chảy lơ thơ

Lung linh in bóng Thổ Hà vào xuân.

Làng văn hoá bản Đồng Khánh

Phạm Ngọc Cường

Về thăm bản Đồng Khánh - xã Tam Hiệp - huyện Yên Thế hôm nay chúng ta không khỏi ngỡ ngàng trước một Đồng Khánh đang thay da, đổi thịt từng ngày trên các mặt kinh tế - văn hóa xã hội, những bước chuyển mình kỳ diệu ấy có một phần đóng góp quan trọng từ việc triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” của cán bộ và các tầng lớp nhân dân trong thôn.

Đồng Khánh là bản nằm ở phía Tây Nam xã Tam Hiệp, có tổng diện tích là 401.598 m² với 51 hộ, 212 nhân khẩu, có 5 dân tộc cùng chung sống, trong đó có trên 60% là người dân tộc chủ yếu là làm ruộng và vườn đồi, kết hợp với chăn nuôi, trình độ thâm canh thấp, năm 2001, số hộ nghèo trong toàn bản là 24 hộ, chiếm 47%, các mặt kinh tế - văn hóa xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy, để thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển đem lại cuộc sống ấm no cho nhân dân, chi bộ bản Đồng Khánh đã đưa ra nhiều giải pháp quan trọng, trong đó xác định khâu đột phá đi trước là tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, đồng thời

động viên các tầng lớp nhân dân phát huy ý thức tự lực tự cường, nêu cao vai trò trách nhiệm trước cộng đồng, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, chấp hành tốt mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định của địa phương, trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ, hàng tháng chi bộ đều họp kiểm điểm đưa ra nghị quyết và các giải pháp cụ thể để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc triển khai các nhiệm vụ, các vướng mắc đều được chi bộ chỉ đạo các đoàn thể tập trung tháo gỡ vận động các đoàn viên, hội viên phát huy tinh thần tự giác, trách nhiệm. Các đảng viên trong chi bộ được giao nhiệm vụ cụ thể phát huy vai trò tiên phong gương mẫu để tổ chức thực hiện đạt kết quả. Trong công tác vận động nhân dân, một trong những giải pháp được bản coi trọng, đó là làm tốt việc phát huy vai trò của các cá nhân có uy tín trong các dòng họ của bản để quy tụ và vận động nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, do đó các nhiệm vụ được thực hiện đạt kết quả tích cực, điển hình là việc đóng góp các loại thuế quỹ đều được hoàn thành 100% chỉ tiêu giao đúng thời gian quy định... Xác định được phát triển kinh tế là nhiệm vụ

trọng tâm, chi bộ cùng các đoàn thể của bản đã phối hợp với Tổ vay vốn, cán bộ khuyến nông của xã, huyện thực hiện tốt các chính sách cho vay vốn, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật giúp các hộ gia đình phát triển kinh tế. Phong trào giúp nhau phát triển kinh tế của nhân dân cũng như trong các đoàn thể từ đó được đẩy mạnh góp phần tích cực cải thiện và nâng cao đời sống cho nhân dân. Trong phong trào xây dựng làng, bản văn hóa, từng chỉ tiêu xây dựng đều được bản họp bàn đưa ra các giải pháp cụ thể, sát hợp với thực tiễn để phấn đấu thực hiện có hiệu quả, do có các giải pháp phù hợp, đúng đắn các mặt kinh tế - văn hóa xã hội đều có những chuyển biến tích cực. Bên cạnh đó, chi bộ cùng các đoàn thể đã phối hợp với Ban công tác mặt trận, với tổ hòa giải, tổ an ninh, tổ tự quản, tổ dân vận... để quy tụ động viên nhân dân xây dựng nếp sống văn hoá ở khu dân cư thực hiện tốt nhiều chủ trương, chính sách như: Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội... Ngoài ra, bản còn xây dựng quy ước làng văn hóa, quy ước bảo vệ rừng... Các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ sinh đẻ kế hoạch, câu lạc bộ gia đình nông dân hạnh phúc, câu lạc bộ phòng, chống tội phạm, câu lạc bộ “bốn không” đều hoạt động thường xuyên và tích cực đã góp phần quan trọng xây dựng nếp sống văn minh, ý thức chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước mà kết quả nổi bật là từ năm 1993 đến nay,

18 năm liền bản không có người sinh con thứ ba, không có trường hợp vi phạm pháp luật, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, nhân dân trong bản đều tham gia tích cực bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa mới. Từ một bản có số hộ nghèo chiếm gần 50%, đến nay số hộ nghèo trong bản chỉ còn 05 hộ, số hộ có mức thu nhập từ khá đến giàu chiếm khoảng 80%, trong đó có 10 hộ gia đình có thu nhập bình quân trên 100 triệu đồng/năm. Kinh tế vườn đồi, chăn nuôi phát triển mạnh. Với sự nỗ lực không ngừng của chi bộ, các đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong việc xóa đói, giảm nghèo xây dựng và tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Kết quả từ năm 1998 đến nay 13 năm liền bản đều đạt làng văn hóa cấp huyện và từ năm 2006 đến nay thôn đều đạt làng văn hóa cấp tỉnh, chi bộ bản Đồng Khánh 6 năm liền đều đạt trong sạch vững mạnh, các đoàn thể đều được các cấp xếp loại vững mạnh.

Từ không cho đến có, từ nghèo khó vươn lên ấm no, đó là những cố gắng vượt bậc của nhân dân bản Đồng Khánh mà khi nhắc đến, đồng chí Bí thư chi bộ Đàm Quang Hồng hết sức tự hào bởi những thành quả đã đạt được thật đáng trân trọng và là nguồn cổ vũ, động viên lớn lao cho nhân dân các thôn, bản trong toàn huyện cùng phấn đấu để xây dựng quê hương Yên Thế ngày càng giàu đẹp văn minh./.

Quy trình Kỹ thuật nuôi chim bồ câu Pháp

G giống bồ câu Pháp có ký hiệu là VN1, là giống chuyên thịt nổi tiếng, mỗi năm một cặp có thể đẻ 8 - 9 lứa, khối lượng chim ra giàng (28 ngày tuổi) đạt 530 - 580 g/con. Giống chim này có khả năng thích ứng cao với điều kiện khí hậu ở nước ta, tỷ lệ nuôi sống đạt 94 - 99%.

Chọn giống chim bồ câu

Chim bồ câu được chọn làm giống phải đảm bảo các yêu cầu: Khỏe mạnh, lông mượt, không có bệnh tật, dị tật, lanh lợi: Con trống to hơn, đầu thô, có phần xạ gù mái (lúc thành thực), khoảng cách giữa 2 xương chậu hẹp; con mái thường có khối lượng nhỏ hơn, đầu nhỏ và thanh, khoảng cách giữa 2 xương chậu rộng.

Chuồng nuôi và thiết bị nuôi chim

a. Chuồng nuôi cá thể (dùng nuôi chim sinh sản từ 6 tháng tuổi trở đi)

Mỗi cặp chim sinh sản cần một ô chuồng riêng. Ô chuồng là một đơn vị sản xuất, trên đó được đặt các ổ đẻ, máng ăn, máng uống, máng đựng thức ăn bổ sung và 1 đôi trống mái sinh sản. Kích thước của một ô chuồng: Chiều cao: 40 cm; chiều sâu: 60 cm; chiều

rộng: 50 cm;

b. Chuồng nuôi quần thể (nuôi chim hậu bị sinh sản từ 2-6 tháng tuổi)

Kích thước của 1 gian: Chiều dài: 6 m; chiều rộng: 3,5 m; chiều cao: 5,5 m (cả mái); máng ăn, máng uống, ổ đẻ, máng đựng thức ăn bổ sung được thiết kế riêng cho kiểu chuồng này.

Chuồng nuôi dưỡng chim thịt (nuôi vỗ béo chim thương phẩm từ 21 - 30 ngày tuổi) mật độ dày hơn 45 - 50 con/m², không có ổ đẻ, không có máng ăn (chúng ta phải nhồi trực tiếp cho chim ăn), ánh sáng tối thiểu.

Ổ đẻ: Khô ráo, sạch sẽ, tiện cho việc vệ sinh thay rửa thường xuyên. Kích thước của ổ: Đường kính: 20 - 25 cm; chiều cao: 7 - 8 cm;

Máng ăn: Kích thước máng ăn cho một đôi chim bố mẹ: Chiều dài: 15 cm; chiều rộng: 5 cm; chiều sâu: 5 cm x 10 cm

Máng uống: Có thể dùng vỏ đồ hộp, cốc nhựa... với kích thước dùng cho một đôi chim bố mẹ: Đường kính: 5 - 6 cm; chiều cao: 8 - 10 cm;

Mật độ nuôi chim: Nếu nuôi nhốt theo kiểu ô chuồng thì mỗi ô chuồng là

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

một đôi chim sinh sản. Nếu nuôi thả trong chuồng thì mật độ là 6 - 8 con/m² chuồng. Khi được 28 ngày tuổi, chim non tách mẹ (giai đoạn về sau này được gọi là chim dò). Nuôi chim dò với mật độ gấp đôi nuôi chim sinh sản (10 - 14 con/m²).

Chế độ chiếu sáng: Chuồng trại phải thiết kế thoáng đảm bảo cung cấp đủ ánh sáng cho chim. Tuy nhiên ở miền Bắc ban ngày mùa Đông ánh sáng ngắn, có thể lắp bóng đèn 40w chiếu sáng thêm vào ban đêm (nếu nuôi theo quy mô lớn) với cường độ 4 - 5w/m² nền chuồng với thời gian 3 - 4h ngày.

Dinh dưỡng và thức ăn nuôi chim

Các loại thức ăn thường sử dụng nuôi chim

Thông thường chim ăn trực tiếp các loại hạt thực vật: Đỗ, ngô, thóc, gạo... và một lượng cần thiết thức ăn đã gia công chứa nhiều chất khoáng và vitamin.

+ Đỗ bao gồm: Đỗ xanh, đỗ đen, đỗ tương,... Riêng đỗ tương hàm lượng chất béo nhiều nên cho ăn ít hơn và phải được rang trước khi cho chim ăn.

+ Thức ăn cơ sở: Thóc, ngô, gạo... trong đó ngô là thành phần chính của khẩu phần. Yêu cầu của thức ăn phải đảm bảo sạch, chất lượng tốt, không mốc, mọt.

Chim bồ câu cần một lượng nhất định các hạt sỏi, giúp cho chim trong quá trình tiêu hóa của dạ dày (mề). Kích cỡ của các hạt: Dài 0,5 - 0,8 mm, đường

kinh 0,3 - 0,4 mm. Vì vậy nên để sỏi vào máng dành riêng đựng thức ăn bổ sung cho chim ăn (trộn cùng với muối ăn và khoáng Premix).

Cách phối trộn thức ăn

Thức ăn bổ sung (chứa vào máng ăn riêng): Khoáng Premix: 85%; NaCl: 5%; Sỏi: 10%. Thông thường lượng hạt đậu đỗ từ 25 - 30%; ngô và thóc gạo: 75 - 75%.

Cách cho ăn

- Thời gian: 2 lần trong ngày buổi sáng lúc 8 - 9h, buổi chiều lúc 14 - 15 h, nên cho ăn vào một thời gian cố định trong ngày.

- Định lượng: Tùy theo từng loại chim mà chúng ta cho ăn với số lượng thức ăn khác nhau, thông thường lượng thức ăn bằng 1/10 trọng lượng cơ thể:

- Chim dò (2 - 5 tháng tuổi): 40 - 50g thức ăn/con/ngày:

- Chim sinh sản: (6 tháng tuổi trở đi)

+ Khi nuôi con: 125 - 130g thức ăn/đôi/ngày

+ Không nuôi con: 90 - 100g thức ăn/đôi/ngày

- Lượng thức ăn/đôi sinh sản/năm: 45 - 50 kg

Nước uống

Nhu cầu nước uống của chim bồ câu không lớn, nhưng cần có đủ nước để chim uống tự do. Nước phải sạch sẽ, không màu, không mùi và phải thay hằng ngày.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Có thể bổ sung vào trong nước Vitamin và kháng sinh để phòng bệnh khi cần thiết, trung bình mỗi chim bồ câu cần 50 - 90 ml/ngày.

Chăm sóc và nuôi dưỡng chim bồ câu

Khi ghép đôi xong, quen với chuồng và ổ, chim sẽ đẻ. Trước khi chim đẻ, chuẩn bị ổ (chỉ dùng 1 ổ). Dùng rơm khô, sạch sẽ và dài để lót ổ. Ở những lứa đầu tiên chim thường có hiện tượng làm vãi rơm gây vỡ trứng, do đó nên bện 1 vòng rơm lót vừa khít đường kính của ổ. Nơi ấp trứng phải yên tĩnh, đặc biệt với chim ấp lần đầu nên giảm bớt tầm nhìn, âm thanh, ánh sáng để chim chuyên tâm ấp trứng.

Khi chim ấp được 18 - 20 ngày sẽ nở, nếu quả trứng nào mổ vỏ lâu mà chim không đập vỏ trứng chui ra thì người nuôi cần trợ giúp bằng cách bóc vỏ trứng để chim non không chết ngạt trong trứng.

Trong thời kỳ nuôi con (từ khi nở đến 28 ngày tuổi), cần thay lót ổ thường xuyên (2 - 3 ngày/lần), để tránh sự tích tụ phân trong ổ vì đó là nơi lý tưởng cho ký sinh trùng, vi khuẩn và virus.

Khi chim non được 7 - 10 ngày mới tiến hành cho ổ đẻ thứ hai vào. Sau khi tách mẹ, ổ đẻ tương ứng được bỏ ra rửa sạch, phơi khô để bố trí lứa đẻ tiếp theo.

Sau khi được 28 - 30 ngày tuổi chúng ta tiến hành tách chim non khỏi mẹ.

Chim dò được nuôi thả ở chuồng quần thể với lứa tuổi tương đương nhau.

Sau khi rời ổ, chim non chuyển sang một giai đoạn mới phải tự đi lại, tự ăn. Giai đoạn này chim còn yếu, khả năng đề kháng và khả năng tiêu hóa kém dễ sinh bệnh. Do đó cần chú ý công tác chăm sóc nuôi dưỡng. Giai đoạn này nên bổ sung Vitamin A, B, D, các chất kháng sinh... vào nước uống để chống mềm xương, trợ giúp tiêu hóa và chống các bệnh khác. Trong giai đoạn đầu có một số con chưa quen cuộc sống tự lập không biết ăn, uống do đó người nuôi phải kiên nhẫn tập cho chim non.

Nuôi vỗ béo chim lấy thịt

Tiến hành tách mẹ lúc 20 - 21 ngày tuổi (khối lượng cơ thể đạt 350 - 400 g/con) dùng nhồi vỗ béo: Mật độ: 45 - 50 con/m² lồng, không để không gian cho chim hoạt động nhiều, đảm bảo ngoài giờ ăn, uống thì thời gian ngủ là chính. Thức ăn dùng để nhồi: Ngô: 80%, đậu xanh 20%. Cách nhồi: Thức ăn được nghiền nhỏ, viên thành viên nhỏ ngâm cho mềm rồi sấy khô đảm bảo tỷ lệ thức ăn/nước: 1:1

+ Định lượng: 50 - 80 g/con;
+ Thời gian: 2 - 3 lần/ngày; + Phương pháp: Nhân công: Dùng tay nhét thức ăn vào miệng chim hoặc máy nhồi như vịt.

Khoáng vẫn được bổ sung tự do, các loại vitamin, thuốc bổ khác được bổ sung trong nước uống./.

Hoài Phương

(Nguồn: Trung tâm nghiên cứu Gia cầm Thụy phương – Viện Chăn Nuôi)

KỸ THUẬT TRỒNG ĐẬU TƯƠNG Ở MIỀN NÚI

Cây đậu tương được trồng rộng rãi ở các vùng sinh thái khác nhau. ở các tỉnh miền núi phía Bắc, cây đậu tương được trồng với diện tích lớn như: Bắc Giang, Sơn La, Cao Bằng. Tuy nhiên, diện tích trồng cây đậu tương có thể phát triển nhiều hơn nữa trên nhiều loại đất khác nhau của miền núi (đồi, gò, nương rẫy...) có thể trồng xen với cây ăn quả, cây rừng chưa khép tán, cây công nghiệp ngắn ngày như mía và trồng luân canh với cây lương thực như ngô, lúa nương.

Một số giống đậu tương có khả năng phát triển tốt ở miền núi.

Giống đậu tương ĐT80

Giống đậu tương ĐT80 có thời gian sinh trưởng 90 - 100 ngày, hoa màu tím, chống đổ tốt, ít phân cành, chịu hạn khá. Khối lượng 100 hạt đạt từ 12 - 13 kg, có thể đạt năng suất 21,0 - 22,5 tạ/ha, thích hợp cho vụ Hè ở miền núi.

Giống đậu tương ĐT84

Giống đậu tương ĐT84 có thời gian sinh trưởng 80 - 85 ngày, cây sinh trưởng khỏe, cây cao 40 - 50 cm, ít phân cành, hoa màu tím, khối lượng 1.000 hạt đạt 180 - 220g màu vàng sáng, năng suất trung bình từ 13 - 18 tạ/ha, năng suất cao có thể đạt 25 tạ/ha. Thích hợp

cho vụ Xuân muộn và Hè - Thu ở miền núi.

Giống đậu tương VX9-3

Giống đậu tương VX9-3 có thời gian sinh trưởng 90 - 95 ngày, cây cao 40 - 45 cm, thân to khỏe phân cành mạnh, khối lượng 1.000 hạt đạt 150 - 160g, năng suất đạt 18 - 25 tạ/ha. VX9-3 chịu hạn, úng và bệnh trung bình, chịu rét khá, ưa thâm canh. ở Trùng Khánh, Cao Bằng cho năng suất từ 2,5 - 3,0 tạ/ha.

Giống đậu tương AK05

Cây sinh trưởng khỏe, cây cao 50 - 60 cm, thời gian sinh trưởng 90 - 95 ngày, hoa màu trắng, hạt vàng sáng đẹp, khối lượng 1.000 hạt đạt 130 - 140g, năng suất trung bình 13 - 15 tạ/ha. Khả năng chống bệnh trung bình, chịu rét khá, chịu hạn trung bình.

Giống đậu tương TL57

Thời gian sinh trưởng vụ Xuân 100 - 110 ngày, vụ Hè, Đông 95 - 100 ngày, cây cao 40 - 70 cm, bản lá to, xanh đậm, cây cứng có khả năng chống đổ tốt, hoa màu trắng, hạt vàng sáng, số quả trên cây 20 - 30 quả. Khối lượng 100 hạt đạt 15 - 16g. Năng suất trung bình 15 - 20 tạ/ha, nhiễm nhẹ bệnh gỉ sắt.

Giống đậu tương ĐT93

Giống ĐT93 sinh trưởng tốt trong

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

cả 3 vụ Xuân, Hè, Đông, cây cao 45 - 60 cm, thời gian sinh trưởng 75 - 85 ngày. Hoa màu tím, hạt dạng tròn hơi bầu, màu vàng sáng, khối lượng 1.000 hạt đạt 130 - 140g, năng suất trung bình 12 - 14 tạ/ha. ĐT93 là giống nhiễm gỉ sắt trung bình, có khả năng chịu nhiệt, chịu hạn và chịu lạnh khá.

Quy trình kỹ thuật sản xuất chung cho các giống đậu tương.

Thời vụ

Vụ Xuân: Gieo hạt khi có mưa xuân thường từ ngày 15/2 - 15/3.

Vụ Hè - Thu: Gieo hạt từ ngày 10/6 đến 5/8, tùy thuộc từng vùng để có thời vụ thu hoạch vào lúc nắng ráo.

Phân bón và cách bón

Bón lót: 350 - 400 kg supe lân ủ với 5 - 6 tấn phân chuồng để bón cho 1 ha.

Bón thúc lần 1: 60 - 70 kg đạm urê và 100 - 120 kg kali cho 1 ha vào lúc cây có 2 - 3 lá kép kết hợp xới lần 1 và vun nhẹ.

Bón thúc lần 2: 200 kg vôi bột cho 1 ha lúc cây chớm ra hoa, vun đất cao 10 - 12 cm.

Chuẩn bị hạt giống và mật độ gieo

Lượng giống cần cho 1 ha: Do không có sự chênh lệch lớn về kích cỡ hạt giữa các giống nên lượng giống khuyến cáo chung đủ trồng cho 1 ha là 60 kg.

Về chất lượng giống: Trước khi gieo phải kiểm tra lại tỷ lệ nảy mầm, ít nhất phải đạt 85%, hạt đồng đều về kích cỡ và màu sắc, đảm bảo độ thuần, hạt không bị mọt và sâu bệnh.

Vụ Xuân: Mật độ gieo 35 - 40 cây/m² (hàng cách hàng 35 - 40 cm, cây cách cây 7 - 8 cm).

Vụ Hè - Thu: Đảm bảo mật độ 30 - 35 cây/m² (hàng cách hàng 35 - 40 cm và cây cách cây 7 - 10 cm).

Chăm sóc

Xới cỏ lần 1 khi cây có 2 - 3 lá kép kết hợp bón thúc đạm và kali. Vun nhẹ đất vào gốc.

Xới cỏ lần 2 khi cây chớm ra hoa, kết hợp bón bổ sung vôi bột và vun cao đất.

Tưới nước: Ngoài độ ẩm cần thiết khi gieo hạt, vào mùa khô nếu có điều kiện thì tưới vào hai thời kỳ chính là trước khi ra hoa và làm quả.

Phòng trừ dòi đục lá, thân, quả, sâu cuốn lá, sâu khoang, rệp bằng Sumicidin 0,2%, trừ bọ xít bằng Bassa 0,1% + Diptorex.

Phun định kỳ lúc cây 2 lá đơn, 4 - 5 lá kép (lá thật), trước ra hoa, khi làm quả, phun thuốc có hiệu quả tốt nhất vào lúc chiều mát.

Thu hoạch và bảo quản

Thu hoạch khi 2/3 số quả chuyển sang màu nâu sẫm. Thu hoạch vào những ngày nắng ráo, sau đó phơi khô đến khi tách hạt thì đập lấy hạt, làm sạch hạt, phơi khô đến khi cần tách dọc hạt được dễ dàng.

Hạt sau khi phơi để nguội rồi vào bảo quản trong chum kín hay bao nilông 2 lớp./.

Văn Nhật

KỸ THUẬT TRỒNG GẮC

I. Kỹ thuật chọn giống và ươm cành

1. Chọn Giống

Có thể trồng bằng hạt hoặc trồng bằng hom.

- Nếu trồng bằng hạt: Cần chọn trái lấy hạt ở những cây có trái to, sai trái, đợi cho trái chín đỏ hoàn toàn mới cho thu trái và nên để cho trái chín rục thêm vài ngày sau đó dùng tay bóp lấy hạt. Trước khi gieo thì cần chà rửa thật sạch lớp nhớt bọc quanh vỏ hạt để hạt dễ nảy mầm.

Xử lý hạt: Ngâm hạt trong dung dịch axit sunfuric 10% trong khoảng 24h cho vỏ hạt mềm gieo dễ nảy mầm hơn. Hoặc ngâm hạt trong nước ấm khoảng 55 – 60°C trong thời gian 10 – 12h cũng cho tỷ lệ nảy mầm cao.

Sau khi xử lý, ươm hạt trong bầu đất cho hạt nảy mầm. Khi cây con cao khoảng 20 cm sẽ đem trồng vào các hố đã chuẩn bị sẵn.

Trồng bằng hạt sẽ cho cả cây đực và cả cây cái, nhưng chỉ cây cái mới có quả. Do đó nên trồng bằng hom.

- Chọn giống bằng hom: Gác cũng có thể trồng bằng cách nhân giống vô tính bằng cách giâm. Chọn những cây mẹ sai quả, quả to, chín đẹp làm cây lấy hom giống. Chọn dây gác bánh tẻ cắt thành từng đoạn dài 30 – 40 cm (gọi là hom). Mỗi hom phải có từ 2 – 3 đốt trở lên.

2. Ươm cành: Có 2 cách để ươm cành

Cách 1: Cắt bằng đầu, bôi vôi hai đầu, đem giâm xuống khu vực cát ẩm. Chú ý: Đầu gốc cắm sâu xuống đất khoảng 10 – 15 cm, đặt nằm nghiêng và lấy tay nén quanh gốc cho chặt, đầu ngọn hướng lên trên.

Cách 2: Cắt bằng đầu, bôi vôi hai đầu, đem giâm trong bầu. Bầu có thể là túi nilong, trong chứa đất bột trộn với lượng nhỏ phân chuồng ủ mục và trấu thóc để tăng độ xốp. Mỗi bầu có thể giâm được 3 hom gác. Bầu đặt tại nơi có bóng mát hoặc có mái che. Bảo đảm đủ nước tưới thường xuyên, giữ ẩm và che bớt nắng trong thời gian ban đầu cũng như chỗ đất giâm cành cần phải được thoát nước tốt. Khoảng 2 – 3 tuần chồi sẽ mọc, đem trồng ở hố đã chuẩn bị sẵn.

II. Kỹ thuật chọn đất và thời vụ trồng

1. Chọn đất, đào hố và bón lót:

Gác không kén đất, trồng ở đâu cũng sống. Nhưng để có năng suất cao nên chọn đất tốt (đất phù sa), thoát nước. Cước xới để ủ nơi định trồng với khoảng đất khoảng 1m², sâu độ 40 – 60 cm. Trộn 20 – 30 kg phân ủ với đất mịn cho một hố. Bón lót: 0,5 – 0,6 kg super lân hoặc apatit, 30 – 50 gram Furadan 3H hoặc Basudin 10 H để ngừa sâu bọ phá hại rễ, cần phải bón vôi từ 300 gram

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

đến 1 kg vôi/hố nếu đất quá chua. Vôi cần phải trộn đều với đất ở đáy hố trước khi bón phân hữu cơ. (trong trường hợp bón phân tươi xấp xỉ trồng đơn giản chỉ cần đào rãnh rộng 0,5 - 0,6 m sâu 0,4 - 0,5 m bón lót phân chuồng (super lân) để trồng hoặc phân rác hoai mục có trộn thêm super lân để trồng.)

Nếu trồng bằng hạt thì mỗi khoảng đất như trên trồng 3 mầm gấc (hoặc 3 hom gấc) cách nhau trên một hình tam giác đều mỗi cạnh 40 cm, mỗi góc để một cây. Theo dõi trong cả năm, cây nào có nhiều quả để lại. Có khi cả ba cây cùng tốt, nghĩa là có nhiều hoa cái và quả, khi đó cũng chỉ nên để một cây, đánh hai cây kia đi trồng ở chỗ khác.

Quy mô hộ gia đình: Tận dụng đất, trồng gấc sát cạnh hàng rào, bên gốc cây đa, ở bờ ao hay gốc bờ tre... hoặc các cây nào đó làm cọc cho gấc leo cao.

Quy mô lớn: Chọn địa điểm, chọn đất có điều kiện thuận tiện và làm giàn cho gấc leo. Gấc ưa đất mát, bằng phẳng, tiện sông, suối để lấy nước tưới. Gấc trồng thành từng hàng thẳng, mỗi cây cách nhau khoảng 4 - 6 m và hàng nọ cách hàng kia khoảng 5 m.

2. Thời vụ trồng:

Miền Bắc: Nên trồng vào tháng 2 - 3 Dương lịch.

Thời gian đầu gấc phản ứng rất nhạy đối với độ ẩm của đất, qua vài trận mưa rào nó phát triển rất nhanh, ta phải làm giàn cho nó khỏi bò xuống đất. Kinh nghiệm là để gấc bò dưới đất thì quả rất ít và hay thối.

3. Thiết kế giàn leo cho gấc:

Trồng gấc cũng như trồng mướp, trồng bầu, cần phải đào hố hoặc đào rãnh trồng và làm giàn cho dây gấc leo mới có nhiều trái. Trong sản xuất gia đình cũng có thể cho gấc bò lên các cây thân gỗ trong vườn đã bị chết khô hoặc bò phủ tán các cây thân mộc còn sống nhưng năng suất không cao, dây gấc leo càng cao thì càng ít quả... cho leo ngang quả nhiều hơn.

III. Kỹ thuật chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho gấc

1. Chăm sóc cây gấc:

Khi cây mọc dài khoảng 30 - 40 cm, theo dõi bắt ngọn leo vào giậu hoặc lên giàn và thường xuyên bắt các ngọn phân tán đều trên giàn; kiểm tra các gốc xem gốc nào có nhiều quả để sau năm thứ nhất giữ lại.

Cuối mùa hoa, cắt bớt các giậu con cụt không có hoa để giậu được nhẹ bớt và nhựa cây tập trung nuôi quả.

Thường xuyên làm cỏ, xới nhẹ đất quanh gốc cách gốc 25 - 30 cm để kích thích rễ gấc phát triển.

Bón phân: Ngoài lượng phân bón lót, mỗi năm vào đầu, giữa và cuối mùa mưa nên bón thúc thêm mỗi hố 30 - 50 gram phân hỗn hợp NPK (16 - 16 - 8) hoặc phân NPK (20 - 20 - 15) để cây sinh trưởng mạnh cho nhiều trái, trái to. Có thể đào rãnh rộng 10 cm sâu 10 cm hình vành khăn cách gốc 25 - 30 cm bón phân vào rãnh rồi lấp đất lại hoặc rải đều phân lân lên mặt đất cách gốc 25 cm rồi dùng cuốc xới nhẹ lấp phân.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Xếp cỏ khô, rơm rạ lên mặt để giữ ẩm và chống rửa trôi.

- Tưới và thoát nước: Cây gấc cần đất đủ ẩm nhưng rất sợ úng do đó phải tưới đủ nước và thoát nước ở gốc cây cho tốt.

- Cây gấc cần nước nhiều nhất ở giai đoạn ra hoa và phát triển trái. Thiếu nước trong giai đoạn này sẽ làm hoa rụng, trái phát triển kém, năng suất thấp.

- Độ ẩm thích hợp để trồng gấc là 70 – 80% độ ẩm tối đa.

Ngoài các biện pháp chăm sóc bón phân, tưới đủ nước trong giai đoạn cây ra hoa phát triển trái, kỹ thuật phun một số chất kích thích tốt trong giai đoạn cây còn nhỏ có 1 – 2 lá thật cũng làm tăng số hoa cái trên cây. Các hóa chất thường dùng là NAA (Naphthalen acetic acid) phun ở nồng độ 25 – 100 ppm (phần triệu) hoặc MH (Maleic Hydrazide) phun ở nồng độ 100 – 150 ppm (phần triệu) cũng đều cho kết quả tốt.

- Thụ phấn nhân tạo: Gấc là cây lưỡng tính: Hoa đực và hoa cái cùng trên một dây, hoặc trên các dây của cùng một gốc. Việc thụ phấn chủ yếu nhờ gió, sâu bọ, ong bướm... Để tăng năng suất, người ta tiến hành thụ phấn nhân tạo. Một trong những cách làm hiệu quả đó là dùng bông ướt lấy phấn trên đầu nhị của hoa đực bôi đều lên đầu nhụy của hoa cái vào thời điểm hoa đực và hoa cái đã nở đều.

- Xử lý gốc gấc: Trong điều kiện thời tiết bình thường sau khi hái trái gần

xong vào khoảng cuối tháng 2 Dương lịch ở miền Bắc, cây gấc đã rụng lá gần hết dùng dao hoặc rựa bèn hay kéo cắt cành chặt hoặc cắt dây gấc đi chừa lại một đoạn gốc dài 40 – 60 cm trên mặt đất, sau đó đào hố hình vành khăn rộng 20 cm sâu 10 cm cách gốc 25 – 30 cm bón phân rồi lấp đất lại và tưới nước để gốc tái sinh chồi mới. Mỗi năm cắt dây 1 lần; sau 3 – 4 năm gốc gấc rất to sẽ cho nhiều trái nếu chăm sóc tốt.

2. Các loại sâu hại gấc:

Hiện nay đã phát hiện nhiều loại sâu bệnh phá hại cây gấc cần phòng trừ.

* Sâu hại:

- Bọ dừa, bọ cánh cứng dài 8 mm cánh màu vàng ăn phá hại lá gấc, phòng trừ bằng cách xịt các loại thuốc như vibau 50ND pha 25 cc/bình 8 lít xịt đều trên lá.

- Rầy mềm bu mặt dưới lá hút nhựa, xịt Decis hoặc Vicidi M 50ND 20 – 30cc/bình 8 lít.

Để diệt bọ dừa, rầy mềm và bọ xịt hại quả có thể dùng thuốc Terkill 10EC, liều lượng pha 10gram/10lit nước phun trên mặt lá và phía dưới giàn.

- Nhện đỏ tập trung nhiều ở mặt dưới lá thường thấy trong mùa nắng làm lá úa vàng, xoắn lá, dây gấc mọc cằn cỗi phòng trừ bằng cách phun xịt Kelthane hoặc Kerathane hay Tedion đều trên lá.

- Ruồi trái cây phá hại nặng khi dây gấc có trái. Ruồi chích trái đẻ trứng ấu trùng phát triển phá vỡ trái làm thối trái, trị bằng cách phun xịt dung dịch

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Oncol hoặc Ofunack 1/300 – 1/500 vệ sinh lượm đốt bỏ các trái gấc thối rụng.

- Sâu xanh ăn hại lá gấc: Dùng thuốc Padan 95SP, liều lượng pha 10-15 gram/10lit nước phun vào buổi chiều mát.

* Bệnh hại:

- Bệnh đốm lá do nấm *Pseudopeziza cubensis* Rostow gây bệnh lá gấc bị bệnh mặt trên có nhiều chấm vàng, mặt dưới có các chất xám sau đó lá chết héo. Dây gấc bị bệnh phát triển kém không cho trái hoặc cho ít trái, trái nhỏ phẩm chất kém, phòng trị xịt dung dịch Benlate C, hoặc Rovral, Vibensu 4% (phần ngàn) lên lá.

- Bệnh cháy lá do nấm *Collectrichum lagenarium* Ell and Halst gây bệnh. Lá gấc bị bệnh cháy thành đốm hoặc cháy khô cả lá phòng trị giống như bệnh đốm lá.

- Bệnh hoa lá do virus (CMV) gây bệnh lá gấc bị bệnh thường bị đốm vàng xoắn lá dây mọc còi cọc không cho trái, bệnh do cực vi trùng gây ra không có thuốc trị, phòng trừ bằng cách nhổ bỏ phun thuốc trị bọ dừa và rầy mềm truyền bệnh cũng giảm bớt bệnh.

- Bệnh tuyến trùng: Tuyến trùng *Meloidogyne* spp làm rễ, dây gốc bị tuyến trùng phá hại trông còi cọc phát triển kém, vàng cho trái hoặc không cho trái. Phòng bằng cách rải một hố 30 gram Furadan 34 hoặc 20 gram Mocap khi gieo hạt hoặc trồng cây con.

IV. Quy trình thu hái gấc nhằm

đảm bảo chất lượng

Gấc ra hoa vào đầu tháng 6; bắt đầu có quả vào tháng 7, tháng 8 Dương lịch và chín kéo dài bắt đầu từ tháng 9 cho đến tháng 2 năm sau. Năm nào mưa ít, quả gấc chín sớm, mưa nhiều chín muộn (tháng 10). Gấc là loại quả chín không đồng đều, có thời gian thu hoạch dài ngày. Để đảm bảo thời gian thu hoạch quả gấc cần chú ý những điểm sau:

Chỉ nên thu hái gấc khi quả đã chín đỏ (đỏ đến 1/2 quả). Màng đỏ bọc ngoài hạt dày và có nhiều chất béo sẽ chiết tách được nhiều dầu và caroten. Khi hái nên chọn những ngày nắng. Dùng dao sắc hoặc kéo bén cắt cuống trái chừa một đoạn dài 8 – 10 cm. Quả được xếp vào trong sọt, mỗi sọt nặng khoảng 15 – 20 kg để tiện vận chuyển. Dưới đáy sọt cứ một lớp quả lại để một lớp rơm rạ giữ cho quả gấc khỏi bị vỡ bẹp, nhất là khi vận chuyển đi xa. Trước khi sử dụng trái gấc cần được tồn trữ nơi thoáng mát.

Gấc là loại cây sống lâu năm (15 – 20 năm), rụng lá về mùa Đông. Khi thu hoạch xong cắt bỏ toàn bộ thân cành, chỉ để lại 30 – 50 cm gốc. Đến vụ Xuân từ gốc sẽ mọc lên cây mới.

Trên đây là một số điểm chính về kỹ thuật trồng và chăm sóc cây gấc./.

BBT

MỘT SỐ BÀI THUỐC TỪ RAU CẢI CÚC

Những người đau đầu kinh niên sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu đắp lá cải cúc hơi nóng và uống nước cải cúc. Loại rau này cũng chữa ho rất tốt. Cải cúc giàu dinh dưỡng, ngoài lipit, protit, glucit còn có vitamin B, C và vitamin A.

Theo Đông y, cải cúc có vị ngọt nhạt, hơi the, đắng, mùi thơm, tính mát, không độc có tác dụng tán phong nhiệt, trừ đờm, giúp tiêu hóa tốt, chữa ho và chữa chứng đau mắt.

Dưới đây là một số bài thuốc từ rau cải cúc:

Cảm cúm, ho, sốt, đau họng: Lấy một lượng rau cải cúc tươi, rửa sạch, cho vào bát tô, đổ cháo nóng lên độ 5 – 10 phút, trộn đều, ăn khi cháo còn nóng sẽ cho kết quả tốt.

Tỳ vị hàn: Khi mắc chứng lạnh bụng thì nên ăn rau cải cúc sẽ cân bằng lại.

Thổ huyết: Lấy một lượng rau cải cúc tươi đủ dùng, rửa sạch, cắt ngắn, giã nát, thêm nước sôi để nguội, khuấy đều, lọc lấy nước cốt uống.

Ho ở trẻ em: Lấy 6g rau cải cúc tươi rửa sạch, thái nhỏ, cho ít mật ong, hấp cách thủy lấy nước thuốc chia ra

làm nhiều lần để trẻ uống.

Ho lâu ngày không khỏi: Lấy 100 – 150 gr rau cải cúc tươi rửa sạch, 200 gr phổi lợn. Nấu thành canh, ăn liên 3 – 4 ngày.

Kiết lỵ, ăn uống khó tiêu: Dùng cải cúc ăn sống hoặc nấu canh rất tốt.

Đau mắt: Lấy một nắm rau cải cúc tươi rửa sạch, thái nhỏ nấu với một con cá diếc (khoảng ba ngón tay) để ăn. Đồng thời dùng rau cải cúc rửa sạch, cho vào một miếng vải mỏng chườm lên mắt rất tốt.

Đau đầu kinh niên: Nếu bị đau nhức đầu kinh niên thì lấy lá cải cúc hơi nóng đắp lên hai bên thái dương và đỉnh đầu vào buổi tối trước khi đi ngủ, hoặc lúc thấy nhức đầu. Đồng thời lấy 10 – 15 gr nước lá cải cúc đã sắc uống nóng sẽ đỡ./.

BS Nguyễn Thị Phương